

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST  
Ngày 13-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Văn Hoàng;

Ông Mai Trần Phúc.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Ngọc Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Đình T (tên gọi khác: P), sinh năm 1993 tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (chết) và bà Lê Thị B; có vợ tên Nguyễn Ngọc Thùy T và 02 con; tiền án: Không.

***- Tiền sự:***

Ngày 09/8/2020 Công an phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 151/QĐ-XPHC xử phạt bị cáo Lê Đình T số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo nộp phạt ngày 14/8/2020.

Ngày 19/01/2021 Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường đối với bị cáo Lê Đình T, thời hạn giáo dục 03 tháng, kể từ ngày 19/01/2021 đến ngày 19/4/2021. Bị cáo chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2021, chuyển tạm giam từ ngày

30/01/2021 đến nay (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 27/01/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo Lê Đình T đi đến khu vực ngã ba Long Hải thuộc xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh gặp người tên T (không rõ họ tên và địa chỉ) mua 02 bịch ma túy với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua xong, bị cáo T cất giấu ma túy vào túi quần phía trước bên trái rồi về nhà tại khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Do đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường Hiệp Tân nên bị cáo không dám sử dụng ma túy tại địa phương nên đem ma túy đến khu vực xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để tìm nhà bạn hoặc nhà nghỉ để sử dụng. Khoảng 03 giờ 20 phút ngày 28/01/2021 bị cáo gọi điện thoại đến tổng đài taxi Sao Đỏ yêu cầu một xe taxi 4 chỗ đến nhà chờ bị cáo đi. Khoảng 10 phút sau tài xế **Nguyễn Phương N**, sinh năm 1993; trú tại: Khu phố 5, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh điều khiển taxi biển số 70A-134.07 đến chờ T đi đến khu vực ấp An Lộc, xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đến 04 giờ 00 phút cùng ngày, Công an huyện Châu Thành phối hợp cùng Công an xã An Cơ tiến hành kiểm tra, bắt quả tang bị cáo T đang tàng trữ trái phép 02 bịch ma túy. Tang vật thu giữ: Thu trong túi quần phía trước bên trái của bị cáo 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy cùng một số đồ vật khác có liên quan.

\* Tại Kết luận giám định số 163/KL-KTHS ngày 01/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 (hai) bịch nylon màu trắng được hàn kín (một bịch có một đầu kéo xếp viền đỏ, một bịch có một đầu kéo xếp viền cam) (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 6,9719 gam.

Đối với tài xế Nguyễn Phương N không biết việc bị cáo T có tàng trữ ma túy nên không xem xét xử lý hình sự.

Đối với người tên T bán ma túy cho bị cáo T do không rõ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

\* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 163/KL-KTHS có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Hà Minh Lâm.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Seri 1: 353109118840901; số Seri 2: 353109119840900 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số IMEI: 356738082643267 (đã qua sử dụng).

\* Về kê biên tài sản: Do bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSCT ngày 14/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đình T từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự giải quyết về phần xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào lúc 04 giờ 00 phút, ngày 28/01/2021, tại ấp An Lộc, xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 6,9719 gam, nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Nên hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 02 tiền sự. Bị cáo nhận thức được

chất ma túy là rất độc hại, cấm tàng trữ trái phép, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 163/KL-KTHS có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Hà Minh Lâm, bên trong chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Seri 1: 353109118840901; số Seri 2: 353109119840900 (đã qua sử dụng) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số IMEI: 356738082643267 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo T không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Đình T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đình T (P) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Đình T (P) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 163/KL-KTHS có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Hà Minh Lâm, bên trong chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Seri 1: 353109118840901; số Seri 2: 353109119840900 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số IMEI: 356738082643267 (đã qua sử dụng).

*(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang quản lý).*

3. Về án phí: Bị cáo Lê Đình T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 06;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Ngọc Phượng**

